

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

**Biểu mẫu 18**  
**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một  
năm học 2018 -2019**

**C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành: 30 chương trình đào tạo đại học hệ chính quy**

**20.1. Chương trình Kế toán, Khóa 2015 – 2019**

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Để đạt được mục tiêu đó, nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật, đồng thời có sự liên hệ với nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần còn có những nội dung về pháp luật chuyên ngành bao gồm: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Lao động, Luật Hình sự và bổ sung thêm một nội dung mới theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và đào tạo là Pháp luật về phòng, chống tham nhũng	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận

2	Toán cao cấp C1	Học phần giới thiệu về phép tuyến tính vi phân hàm một biến, hàm nhiều biến, phép tính tích phân hàm một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân. Bên cạnh đó, giới thiệu một số ứng dụng đạo hàm trong bài toán kinh tế và các ứng dụng của tích phân trong kinh tế.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
3	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Định hướng chung của môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất và thống kê toán. Sinh viên hiểu được sự vận dụng quy luật xác suất để xây dựng các phương pháp ra quyết định trong điều kiện thông tin không đầy đủ trong thống kê. Các kiến thức xác suất thống kê học được phải có tính thực tiễn để người học có thể áp dụng vào thực tế của ngành học.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
4	Môi trường và con người	Định hướng chung của môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất và thống kê toán. Sinh viên hiểu được sự vận dụng quy luật xác suất để xây dựng các phương pháp ra quyết định trong điều kiện thông tin không đầy đủ trong thống kê. Các kiến thức xác suất thống kê học được phải có tính thực tiễn để người học có thể áp dụng vào thực tế của ngành học.	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận
5	Tâm lý học đại cương	Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
6	Logic học đại cương	Học phần cung cấp hệ thống các hình thức và quy luật cơ bản của tư duy : Ngoài 1 chương mở đầu Đại cương về logic học giới thiệu khái lược về đối tượng và một số vấn đề chung của môn Logic học đại cương. Nội dung môn học được cấu trúc thành 05 chương: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụ biện.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận

7	Xã hội học	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xã hội học như lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học, đối tượng chức năng của xã hội, các lý thuyết xã hội học, khái niệm xã hội học và phương pháp nghiên cứu xã hội học	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
8	Quản trị học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại.	3 (0+3)	45 tiết	Tự luận
9	Toán cao cấp C2	Học phần giới thiệu về Vi tích phân hàm một biến, Vi phân hàm nhiều biến và một số kiến thức cơ bản về Phương trình vi phân	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận
10	Anh văn 1	Học phần Anh văn 1 là học phần đào tạo tiếng Anh dành cho sinh viên không chuyên bậc đại học và cao đẳng. Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho sinh viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh ở trình độ A1-A2	3 (2 +1)	60 tiết	Vấn đáp
11	Luật Kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

12	Kinh tế vi mô	Kinh tế vi mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức mà các hộ gia đình, các doanh nghiệp ra quyết định và tác động lẫn nhau trong một thị trường nào đó ở giác độ chi tiết, riêng lẻ. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Các vấn đề chung</i> : Giới thiệu các khái niệm và 3 vấn đề cơ bản của kinh tế vi mô. <i>Cung &amp; cầu</i> : giải thích các yếu tố xác định hàm số cung và hàm số cầu, các quy luật tác động đến cung và cầu. <i>Lý thuyết người tiêu dùng</i> : nghiên cứu hành vi người tiêu dùng và phương pháp lựa chọn tối ưu. <i>Lý thuyết về sản xuất và chi phí</i> : nghiên cứu hành vi nhà sản xuất, phương pháp lựa chọn tối ưu, đặc điểm và tính chất của các loại thị trường	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm
13	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận
14	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: <i>Phần thứ nhất</i> có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; <i>phần thứ hai</i> có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; <i>phần thứ ba</i> có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5 (5+0)	75 tiết	Tự luận

15	Tin học quản lý	<p>- Nhằm trang bị cho sinh viên kinh tế các khái niệm cơ bản về quản lý, những kiến thức nền tảng về hệ thống quản lý, ứng dụng tin học trong bài toán quản lý và phương pháp xây dựng một hệ thống quản lý bằng hệ quản trị cơ sở dữ liệu Access (Microsoft Access).</p> <p>- Thông qua môn học, sinh viên sẽ có khả năng sử dụng một hệ quản trị cơ sở dữ liệu để xây dựng các hệ thống phần mềm trợ giúp cho các hệ thống quản lý.</p> <p>- Tin học quản lý bao gồm các kiến thức cơ bản về hệ thống quản lý, kiến thức về lập trình quản lý. Sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access để xây dựng và tổ chức lưu trữ dữ liệu cùng với các chức năng xử lý cho một hệ thống ứng dụng vừa, nhỏ thuộc lĩnh vực quản lý.</p>	2 (0+2)	60 tiết	Thực hành
16	Kinh tế vĩ mô	<p>Kinh tế vĩ mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức tác động của các chính sách lên các chỉ tiêu kinh tế quốc gia. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Khái quát về kinh tế học vĩ mô</i>: Giới thiệu các vấn đề của kinh tế vĩ mô và các công cụ điều tiết vĩ mô của chính phủ. <i>Đo lường sản lượng quốc gia</i>: Giới thiệu phương pháp xác định sản lượng quốc gia (GDP). <i>Xác định sản lượng cân bằng trong nền kinh tế mở</i>: Nghiên cứu phương pháp xác định sản lượng cân bằng và sự thay đổi của các thành phần trong tổng cầu tác động đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường tiền tệ</i>: Giới thiệu cung-cầu, sự cân bằng trên thị trường tiền tệ và tác động của lãi suất đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường ngoại tệ và cán cân thanh toán</i>: Giới thiệu thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán và tác động của TGHD đến sản lượng quốc gia. <i>Mô hình IS – LM</i>: Giới thiệu đường IS – LM và sự cân bằng trên thị trường hàng hóa và tiền tệ. <i>Tổng cung – Tổng cầu</i>: Giới thiệu tổng cung – tổng cầu và mô hình AS – AD. <i>Phân tích chính sách kinh tế vĩ mô</i>: Nghiên cứu tác động của các chính sách đến tổng cầu. <i>Lạm phát – Thất nghiệp</i>: Tác động của</p>	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm

		thất nghiệp và lạm phát – Các biện pháp hạn chế.			
17	Nguyên lý thống kê kinh tế	Học phần Nguyên lý thống kê kinh tế nghiên cứu những cơ sở lý luận, phương pháp luận của thống kê học ; cung cấp hệ thống các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp trình bày dữ liệu ; thống kê mô tả ; phân tích thống kê làm cơ sở cho dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội giúp cho việc điều hành và ra các quyết định quản lý một cách khoa học và logic. Học phần còn là nền tảng quan trọng cho các học phần có liên quan như Phương pháp định lượng, Kinh tế lượng,...cũng như trong công tác nghiên cứu khoa	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
18	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	4 (4+0)	60 tiết	Tự luận
19	Marketing căn bản	Môn học được thiết kế với mục tiêu chỉ ra các hoạt động cơ bản trong quá trình xác định và đáp ứng nhu cầu và mong muốn của khách hàng mục tiêu. Những kiến thức cơ bản về Marketing còn giúp sinh viên lý giải được một số sự vật hiện tượng xảy ra trong đời sống hàng ngày. Ngoài ra, trong suốt quá trình học, sinh viên có thể hình thành một số kỹ năng cá nhân: tư duy phản biện (cấp độ cơ bản), kỹ năng làm việc nhóm; và nhận thức	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm

		những giá trị cốt lõi và thái độ đúng đắn của một người làm marketing.			
20	Anh văn 2	Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho học viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh ở trình độ A2. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp một số kiến thức rất cơ bản về văn hóa của một số nước nói tiếng Anh và cung cấp các tình huống, ngữ cảnh giúp sinh viên thực hành và vận dụng các chủ điểm ngữ pháp, từ vựng đã học vào thực tế cuộc sống. Qua đó, sinh viên có thể: tránh được một số lỗi ngữ pháp thường gặp trong quá trình giao tiếp; hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm); trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày; mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
21	Tài chính – Tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

22	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
23	Anh văn chuyên ngành (1)	The course aims at providing the students a fundamental understanding of Accounting (e.g. financial statements, tax system, auditing, management accounting, investment). Particularly, related terminologies of accounting and auditing will be intensively instructed via those basic components of accounting. Besides, the diversified class activities focused on 4 skills of reading, writing, speaking and listening will help the students be confidence of working in an international accounting-related working environment.	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
24	Kế toán tài chính (1)	Môn Kế toán tài chính 1 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: tổ chức công tác kế toán, kế toán vốn bằng tiền và các khoản ứng trước, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.	4 (4+0)	60 tiết	Tự luận
25	Tài chính doanh nghiệp (1)	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu cơ bản về tài chính doanh nghiệp: tổng quan về tài chính doanh nghiệp, phân tích các tỷ số tài chính của doanh nghiệp, quản lý các nguồn vốn của doanh nghiệp, quản lý đầu tư của doanh nghiệp, quản lý doanh lợi và rủi ro trong đầu tư của doanh nghiệp	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
26	Toán tài chính	Học phần Toán tài chính chuyển tải các kiến thức cơ bản về toán ứng dụng trong lĩnh vực tài chính. Bao gồm các nội dung về: lãi đơn, lãi kép, chuỗi tiền tệ, chiết khấu thương phiếu, vay thông thường, trái phiếu và cổ phiếu.	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận



27	Thuế	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các luật thuế, lệ phí, quy định về hóa đơn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: lệ phí Môn bài, thuế Xuất nhập khẩu, thuế Tiêu thụ đặc biệt, thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Thu nhập cá nhân, thuế Bảo vệ môi trường, thuế Tài nguyên, thuế nhà thầu, các khoản thuế về đất đai và các quy định về sử dụng hóa đơn.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
28	Kinh tế quốc tế	Nội dung môn học Kinh tế quốc tế bao gồm các vấn đề lớn: <i>Lý thuyết về mậu dịch quốc tế</i> : Giới thiệu các lý thuyết cổ điển về mậu dịch quốc tế và lý thuyết hiện đại về mậu dịch quốc tế. <i>Thuế quan và phi thuế quan</i> : Phân tích cân bằng tổng quát về thuế quan và giới thiệu các hàng rào mậu dịch phi thuế quan.	3 (3+0)	45 tiết	Tiểu luận
29	Tài chính doanh nghiệp (2)	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu cơ bản về tài chính doanh nghiệp: chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp; cơ cấu vốn và đòn bẩy của doanh nghiệp; doanh thu, chi phí và lợi nhuận của doanh nghiệp; quản lý tài sản của doanh nghiệp	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
30	Thanh toán quốc tế	Học phần Thanh Toán Quốc Tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề thanh toán quốc tế trong lĩnh vực ngoại thương. Giúp sinh viên nắm bắt và thao tác và nghiệp vụ liên quan đến giao dịch thanh toán quốc tế, bao gồm các nghiệp vụ giao dịch hối đoái, các phương thức thanh toán trong giao dịch thương mại quốc tế. Cách thức và phương pháp xử lý bộ chứng từ để đảm bảo an toàn cho các bên tham gia	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
31	Kế toán tài chính (2)	Kế Toán Tài Chính Doanh Nghiệp Phần 2 là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp thương mại như các vấn đề về kế toán xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp hoặc ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa, xác định kết quả kinh doanh doanh nghiệp thương mại... Học phần này giúp cho sinh	4 (4+0)	60 tiết	Tự luận

		viên có kiến thức chuyên sâu về kế toán để có thể vận dụng vào công tác kế toán thực tế tại doanh nghiệp thương mại.			
32	Kế toán quản trị	Môn kế toán quản trị đi vào các nội dung cụ thể sau: tổng quan về kế toán quản trị, chi phí và phân loại chi phí phục vụ cho kế toán quản trị, phân tích mối quan hệ chi phí – khối lượng – lợi nhuận, lập dự toán ngân sách, phân tích biến động chi phí, đánh giá trách nhiệm quản lý, các quyết định về giá, thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
33	Kế toán chi phí	Môn học đi vào các nội dung cụ thể sau: Chi phí và phân loại chi phí, giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang, các phương pháp tính giá thành, đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành trong các lĩnh vực công nghiệp, xây lắp và dịch vụ. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
34	Kế toán ngân hàng	Kế toán ngân hàng là môn học nghiên cứu & vận dụng các kiến thức cơ bản của Lý thuyết hạch toán kế toán, các chuẩn mực kế toán Quốc tế & Việt Nam để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh ngân hàng theo từng cấp độ chi nhánh và hội sở của một Ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tín dụng, xác định kết quả kinh doanh của một chi nhánh, của toàn hệ thống NHTM và tổ chức công tác kế toán tại Ngân hàng thương mại. Môn học này tập trung giải quyết những nội dung lý thuyết sâu đặc thù cho lĩnh vực tài	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận

		chính Ngân hàng.			
35	Anh văn chuyên ngành (2)	The course aims at providing the students a fundamental understanding of Accounting. Besides, the diversified class activities focused on 4 skills of reading, writing, speaking and listening will help the students be confidence of working in an international accounting-related working environment.	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
36	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại là môn nghiệp vụ chuyên sâu, do đó chuyên tải những kiến thức quan trọng và cụ thể trong hoạt động kinh doanh của NHTM, bao gồm: Các nghiệp vụ huy động vốn; Nghiệp vụ tín dụng ngắn hạn tài trợ kinh doanh; Nghiệp vụ chiết khấu; Nghiệp bao thanh toán; Nghiệp vụ tín dụng trung dài hạn tài trợ dự án đầu; Nghiệp vụ cho thuê tài chính; Nghiệp vụ bảo lãnh; Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và cung ứng các dịch vụ ngân hàng khác; Nghiệp vụ thanh toán quốc tế, tài trợ xuất nhập khẩu và kinh doanh ngoại hối,..	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
37	Thị trường chứng khoán	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán bao gồm: các khái niệm; nguyên tắc, cơ chế điều hành; nghiệp vụ giao dịch trên sàn giao dịch tập trung, phi tập trung; thị trường chứng khoán phái sinh; cơ chế tổ chức hoạt động và nghiệp vụ chủ yếu của công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư; hoạt động giám sát giao dịch chứng khoán của cơ quan quản lý.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

38	Tin học kế toán (1)	Môn học nhằm cung cấp kiến thức nền tảng về hệ thống kế toán máy cho sinh viên chuyên ngành Kế toán. Với hệ thống kiến thức được trang bị về phần mềm kế toán Misa và thông qua việc thực hành trên phần mềm kế toán, sinh viên có thể tham gia công tác kế toán trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin. Phần mềm kế toán chính được sử dụng thực hành là Misa SME.NET.2015 (Phiên bản Misa được cập nhật lại khi có bản	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận (KSD Tài liệu)
39	Kế toán quốc tế	Trình bày những điểm tương đồng và khác biệt giữa hệ thống kế toán Việt Nam với kế toán Mỹ, cũng như với chuẩn mực quốc tế về kế toán để chỉ ra những vấn đề có tính đặc thù và những vấn đề cần học tập: môi trường kế toán, mô hình kế toán cơ bản, kế toán trong công ty thương mại, kế toán tài sản lưu động, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận (KSD Tài liệu)
40	Kế toán tài chính (3)	Môn Kế toán tài chính 3 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: kế toán các khoản nợ phải trả, kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán các khoản đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
41	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh chuyên tải các kiến thức về Phân tích đánh giá các hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: Ý nghĩa, vai trò, chức năng và tầm quan trọng của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; Các phương pháp và kỹ thuật phân tích HĐKD; Ứng dụng các phương pháp phân tích vào phân tích cụ thể các mặt của hoạt động kinh doanh: Phân tích kết quả sản xuất về khối lượng và chất lượng sản phẩm, phân tích Chi phí và giá thành cùng các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí và giá thành, phân tích doanh thu - lợi nhuận và các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu - lợi nhuận, và phân tích báo tài chính của doanh nghiệp.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

42	Thực tập (1)	<p>Sau khi học xong các học phần kiến thức lý luận cơ bản về Kế toán, sinh viên tiến hành thực tập tại các doanh nghiệp để tìm hiểu và nắm bắt thực tế các quy trình, nghiệp vụ kinh doanh tại đơn vị. Trong đợt thực tập này, sinh viên cần đạt được các mục đích sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu môi trường thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Vận dụng những kiến thức căn bản đã học vào công việc thực tiễn tại doanh nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên hoàn thành tốt bài thực tập chuyên ngành cuối khóa và nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp.</li> <li>- Biết ứng xử trong các mối quan hệ tại doanh nghiệp</li> </ul>	2 (0+2)	60 tiết	Báo cáo thực tập
43	Kiểm toán (1)	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau.	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm
44	Đường lối CM của ĐCSVN	<p>Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần <i>Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội.</p> <p>Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.			
45	Kế toán tài chính 4	Môn Kế toán tài chính 4 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức và kỹ năng: sinh viên được hướng dẫn văn bản quy định và thực hành ghi chép sổ sách kế toán các hình thức sổ kế toán được sử dụng phổ biến, lập chi tiết từng loại báo cáo trong hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
46	Tin học kế toán 2	Học phần hệ thống thông tin kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức và kỹ năng làm việc cho các chuyên gia Kế toán Kiểm toán đáp ứng các yêu cầu tác nghiệp một cách hữu hiệu và hiệu quả trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp. Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán, kiểm toán; hỗ trợ các nhà quản lý trong lĩnh vực tổ chức, kiểm soát hệ thống kế toán máy tính. Nội dung chủ yếu của Học phần bao gồm các vấn đề về công nghệ thông tin, ảnh hưởng của công nghệ thông tin đối với công tác kế toán, tổ chức kiểm soát hệ thống thông tin kế toán trong môi trường tin học hóa công tác kế toán hoặc tin học hóa công tác quản lý. Học phần cũng đồng thời cung cấp cách thức tiếp cận hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp theo các chu trình, giúp liên kết chặt chẽ các môn học ứng dụng trong quản lý doanh nghiệp. Cách thức và phương pháp tiếp cận xây dựng hệ thống thông tin kế toán mới hay tái cấu trúc hệ thống kế toán doanh nghiệp trong điều kiện doanh nghiệp triển khai, ứng dụng các hệ thống quản trị các nguồn lực doanh nghiệp cũng là một	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		nội dung quan trọng của môn học.			
47	Kế toán hành chính sự nghiệp	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về các nghiệp vụ kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp.</p> <p>Sinh viên biết hạch toán một số nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp như: nghiệp vụ hạch toán vốn bằng tiền, đầu tư tài chính, kế toán nguyên vật liệu, công cụ, thành phẩm, hàng hóa, đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán thanh toán, kế toán các khoản thu, chi, chế độ báo cáo...</p> <p>Nâng cao kỹ năng vận dụng lý thuyết và xử lý thực tế cho các sinh viên về các nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.</p>	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
48	Kiểm toán (2)	<p>Học phần này tập trung vào việc áp dụng các hiểu biết căn bản đã được trình bày trong học phần Kiểm toán 1 (kiểm toán căn bản) vào việc thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính. Ngoài ra, học phần mở rộng trình bày các dịch vụ khác do doanh nghiệp kiểm toán cung cấp, cũng như hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước.</p>	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm

49	Thực tập tốt nghiệp	Sau phần thực tập tốt nghiệp sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho khóa luận tốt nghiệp cuối khóa	3 (0+3)	90 tiết	Báo cáo thực tập
50	Báo cáo / Khóa luận tốt nghiệp	Sau phần báo cáo / khóa luận tốt nghiệp, sinh viên phải trình bày được cơ sở lý luận, mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp.	5 (0+5)	150 tiết	Theo thang điểm của hội đồng đánh giá báo cáo / khóa luận tốt nghiệp
51	Ứng dụng phần mềm trong khai báo thuế và bảo hiểm	Học phần này trang bị cho người học những kỹ năng thức cơ bản về các cách sử dụng, xử lý phần mềm HTKK như lập tờ khai thuế Giá trị gia tăng, nộp tờ khai thuế giá trị gia tăng bằng chữ ký số qua mạng, thực hành thuế thu nhập cá nhân, thu nhập doanh nghiệp,... và sử dụng phần mềm kê khai KBHXXH. Đồng thời cũng giúp cho người học có những kiến thức thực tế về chính sách thuế, chế độ kế toán ở Việt Nam khi đi làm thực tế tại doanh nghiệp	2 (0+2)	60 tiết	Tự luận

## 20.2. Chương trình Kế toán, Khóa 2016 – 2020



STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Toán cao cấp C1	Học phần giới thiệu về phép tuyến tính vi phân hàm một biến, hàm nhiều biến, phép tính tích phân hàm một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân. Bên cạnh đó, giới thiệu một số ứng dụng đạo hàm trong bài toán kinh tế và các ứng dụng của tích phân trong kinh tế.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
2	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Định hướng chung của môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất và thống kê toán. Sinh viên hiểu được sự vận dụng quy luật xác suất để xây dựng các phương pháp ra quyết định trong điều kiện thông tin không đầy đủ trong thống kê. Các kiến thức xác suất thống kê học được phải có tính thực tiễn để người học có thể áp dụng vào thực tế của ngành học.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
3	Toán cao cấp C2	Học phần giới thiệu về Vi tích phân hàm một biến, Vi phân hàm nhiều biến và một số kiến thức cơ bản về Phương trình vi phân	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
4	Quản trị học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại.	3 (2+1)	60 tiết	Tiểu luận
5	Nhập môn ngành kế toán	Môn học Nhập môn ngành nhằm giới thiệu đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, tình hình phát triển của ngành Kế toán trên thế giới, tại Việt Nam. Giới thiệu những kiến thức cơ sở ngành, giới thiệu công việc phẩm chất của Kế toán, các kỹ năng chuyên môn	3 (2+1)	60 tiết	Tiểu luận

		và kỹ năng cá nhân của người làm kế toán. Giới thiệu mục tiêu, động cơ học tập và những tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với Kế toán, giới thiệu cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên ngành kế toán.			
6	Tiếng Anh 1	Học phần Anh văn 1 là học phần đào tạo tiếng Anh dành cho sinh viên không chuyên bậc đại học và cao đẳng. Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho sinh viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh ở trình độ A1-A2	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
7	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Để đạt được mục tiêu đó, nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật, đồng thời có sự liên hệ với nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần còn có những nội dung về pháp luật chuyên ngành bao gồm: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Lao động, Luật Hình sự và bổ sung thêm một nội dung mới theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và đào tạo là Pháp luật về phòng, chống tham nhũng	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
8	Kinh tế vi mô	Kinh tế vi mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức mà các hộ gia đình, các doanh nghiệp ra quyết định và tác động lẫn nhau trong một thị trường nào đó ở giác độ chi tiết, riêng lẻ. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Các vấn đề chung</i> : Giới thiệu các khái niệm và 3 vấn đề cơ bản của kinh tế vi mô. <i>Cung &amp; cầu</i> : giải thích các yếu tố xác định hàm số cung và hàm số cầu, các quy luật tác động đến cung và cầu. <i>Lý thuyết người tiêu dùng</i> : nghiên cứu hành vi người tiêu dùng và phương pháp lựa chọn tối ưu. <i>Lý thuyết về sản xuất và chi phí</i> : nghiên cứu hành vi nhà sản xuất, phương pháp lựa chọn tối ưu, đặc điểm và tính chất của các loại thị trường	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
9	Xã hội học	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xã hội học như lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học, đối	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận

		tượng chức năng của xã hội, các lý thuyết xã hội học, khái niệm xã hội học và phương pháp nghiên cứu xã hội học			
10	Tâm lý học đại cương	Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
11	Logic học đại cương	Học phần cung cấp hệ thống các hình thức và quy luật cơ bản của tư duy : Ngoài 1 chương mở đầu Đại cương về logic học giới thiệu khái lược về đối tượng và một số vấn đề chung của môn Logic học đại cương. Nội dung môn học được cấu trúc thành 05 chương: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụy biện.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
12	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; phần thứ hai có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; phần thứ ba có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5 (5+0)	75 tiết	Tự luận
13	Kinh tế vĩ mô	Kinh tế vĩ mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức tác động của các chính sách lên các chỉ tiêu kinh tế quốc gia. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Khái quát về kinh tế học vĩ mô</i> : Giới thiệu các vấn đề của kinh tế vĩ mô và các công cụ điều tiết vĩ mô của chính phủ. <i>Đo lường sản lượng quốc gia</i> : Giới thiệu phương pháp xác định sản lượng quốc gia (GDP). <i>Xác định sản lượng cân bằng trong nền kinh tế mở</i> : Nghiên cứu phương pháp	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm

		xác định sản lượng cân bằng và sự thay đổi của các thành phần trong tổng cầu tác động đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường tiền tệ</i> : Giới thiệu cung-cầu, sự cân bằng trên thị trường tiền tệ và tác động của lãi suất đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường ngoại tệ và cán cân thanh toán</i> : Giới thiệu thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán và tác động của TGHD đến sản lượng quốc gia. <i>Mô hình IS – LM</i> : Giới thiệu đường IS – LM và sự cân bằng trên thị trường hàng hóa và tiền tệ. <i>Tổng cung – Tổng cầu</i> : Giới thiệu tổng cung – tổng cầu và mô hình AS – AD. <i>Phân tích chính sách kinh tế vĩ mô</i> : Nghiên cứu tác động của các chính sách đến tổng cầu. <i>Lạm phát – Thất nghiệp</i> : Tác động của thất nghiệp và lạm phát – Các biện pháp hạn chế.			
14	Nguyên lý thống kê kinh tế	Học phần Nguyên lý thống kê kinh tế nghiên cứu những cơ sở lý luận, phương pháp luận của thống kê học ; cung cấp hệ thống các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp trình bày dữ liệu ; thống kê mô tả ; phân tích thống kê làm cơ sở cho dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội giúp cho việc điều hành và ra các quyết định quản lý một cách khoa học và logic. Học phần còn là nền tảng quan trọng cho các học phần có liên quan như Phương pháp định lượng, Kinh tế lượng,... cũng như trong công tác nghiên cứu khoa	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
15	Tiếng Anh 2	Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho học viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp và từ vựng tiếng Anh ở trình độ A2. Bên cạnh đó, học phần cũng cung cấp một số kiến thức rất cơ bản về văn hóa của một số nước nói tiếng Anh và cung cấp các tình huống, ngữ cảnh giúp sinh viên thực hành và vận dụng các chủ điểm ngữ pháp, từ vựng đã học vào thực tế cuộc sống. Qua đó, sinh viên có thể: tránh được một số lỗi ngữ pháp thường gặp trong quá trình giao tiếp; hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp

		gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm); trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày; mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu.			
16	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
17	Kinh tế lượng	Định hướng chung của môn học thiên về hướng ứng dụng, không đi sâu về hướng lý thuyết và chứng minh về mặt toán học. Môn học giới thiệu một số kỹ thuật cơ bản của việc sử dụng kinh tế lượng trong nghiên cứu ra quyết định, phân tích kinh tế, phân tích chính sách. Phương pháp ước lượng bình phương nhỏ nhất (Ordinary Least Squares –OLS) sẽ được trình bày một cách chi tiết cũng như các vi phạm giả thuyết; cách phát hiện; hệ quả và khắc phục. Bên cạnh đó, các chủ đề về các dạng hàm toán học và biến giả ứng dụng trong kinh tế lượng cũng sẽ được giới thiệu trong học phần này	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
18	Tư duy biện luận ứng dụng	Môn học củng cố cho sinh viên cách tư duy biện luận, cách học, nghiên cứu và ứng xử một cách hiệu quả và chuyên nghiệp nhằm đáp ứng các yêu cầu về phương pháp làm việc, học tập và nghiên cứu trong bậc đại học; giúp sinh viên có khả năng thích ứng với nhiều môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Giúp sinh viên vận dụng linh hoạt các tài liệu cũng như tự tìm	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận

		tôi, bổ sung, cập nhật phù hợp với ngành của mình để thực hành, giải quyết bài tập tình huống ứng dụng			
19	Tiếng Anh 3	Học phần tiếng Anh giao tiếp <sup>3</sup> dành cho sinh viên không chuyên Anh bậc đại học và cao đẳng. Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho học viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp, từ vựng và ngữ âm tiếng Anh ở trình độ A2-B1.	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
20	Luật Kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
21	Kế toán tài chính (1)	Môn Kế toán tài chính 1 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: tổ chức công tác kế toán, kế toán vốn bằng tiền và các khoản ứng trước, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
22	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	Môn học tập trung vào các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế và xã hội nhằm giúp học viên có khả năng thực hiện một nghiên cứu quan tâm trong tương lai dưới dạng độc lập cá nhân hay nhóm. Những nội dung được đề cập bao gồm xác định vấn đề, thiết kế nghiên cứu và thực hiện một nghiên cứu thực nghiệm (đánh giá những nghiên cứu trước, thu thập dữ liệu, sử dụng công cụ phân tích, viết và trình bày nghiên cứu...).	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận
23	Tài chính doanh nghiệp	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu cơ bản về tài chính doanh nghiệp: tổng quan về tài chính doanh nghiệp, phân tích các tỷ số tài chính của doanh nghiệp, quản lý các nguồn vốn của doanh nghiệp, quản lý đầu tư của doanh nghiệp,	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		quản lý doanh lợi và rủi ro trong đầu tư của doanh nghiệp			
24	Tiếng Anh Kế toán	The course aims at providing the students a fundamental understanding of Accounting (e.g. financial statements, tax system, auditing, management accounting, investment). Particularly, related terminologies of accounting and auditing will be intensively instructed via those basic components of accounting. Besides, the diversified class activities focused on 4 skills of reading, writing, speaking and listening will help the students be confidence of working in an international accounting-related working environment.	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
25	Kế toán quản trị	Môn kế toán quản trị đi vào các nội dung cụ thể sau: tổng quan về kế toán quản trị, chi phí và phân loại chi phí phục vụ cho kế toán quản trị, phân tích mối quan hệ chi phí – khối lượng – lợi nhuận, lập dự toán ngân sách, phân tích biến động chi phí, đánh giá trách nhiệm quản lý, các quyết định về giá, thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
26	Tài chính – Tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
27	Thuế	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các luật thuế, lệ phí, quy định về hóa đơn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: lệ phí Môn bài, thuế Xuất nhập	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm

		khẩu, thuế Tiêu thụ đặc biệt, thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Thu nhập cá nhân, thuế Bảo vệ môi trường, thuế Tài nguyên, thuế nhà thầu, các khoản thuế về đất đai và các quy định về sử dụng hóa đơn.			
28	Kế toán chi phí	Môn học đi vào các nội dung cụ thể sau: Chi phí và phân loại chi phí, giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang, các phương pháp tính giá thành, đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành trong các lĩnh vực công nghiệp, xây lắp và dịch vụ. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
29	Kế toán tài chính (2)	Kế Toán Tài Chính Doanh Nghiệp Phần 2 là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp thương mại như các vấn đề về kế toán xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp hoặc ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa, xác định kết quả kinh doanh doanh nghiệp thương mại... Học phần này giúp cho sinh viên có kiến thức chuyên sâu về kế toán để có thể vận dụng vào công tác kế toán thực tế tại doanh nghiệp thương mại.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
30	Hệ thống thông tin kế toán	Học phần hệ thống thông tin kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức và kỹ năng làm việc cho các chuyên gia Kế toán Kiểm toán đáp ứng các yêu cầu tác nghiệp một cách hữu hiệu và hiệu quả trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp. Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán, kiểm toán; hỗ trợ các nhà quản lý trong lĩnh vực tổ chức, kiểm soát hệ thống kế toán máy tính. Nội dung chủ yếu của Học phần bao gồm các vấn đề về công nghệ thông tin, ảnh hưởng của công nghệ thông tin đối với công tác kế toán, tổ chức kiểm soát hệ thống thông tin kế toán trong môi	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận



		trường tin học hóa công tác kế toán hoặc tin học hóa công tác quản lý. Học phần cũng đồng thời cung cấp cách thức tiếp cận hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp theo các chu trình, giúp liên kết chặt chẽ các môn học ứng dụng trong quản lý doanh nghiệp. Cách thức và phương pháp tiếp cận xây dựng hệ thống thông tin kế toán mới hay tái cấu trúc hệ thống kế toán doanh nghiệp trong điều kiện doanh nghiệp triển khai, ứng dụng các hệ thống quản trị các nguồn lực doanh nghiệp cũng là một nội dung quan trọng của môn học.			
31	Kiểm toán 1	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau.	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
32	Thực tập 1	Sau khi học xong các học phần kiến thức lý luận cơ bản về Kế toán, sinh viên tiến hành thực tập tại các doanh nghiệp để tìm hiểu và nắm bắt thực tế các quy trình, nghiệp vụ kinh doanh tại đơn vị. Trong đợt thực tập này, sinh viên cần đạt được các mục đích sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu môi trường thực tế của doanh nghiệp</li> <li>- Vận dụng những kiến thức căn bản đã học vào công việc thực tiễn tại doanh nghiệp. Đây là tiền đề quan trọng giúp sinh viên hoàn thành tốt bài thực tập chuyên ngành cuối khóa và nhanh chóng phát huy năng lực công tác sau khi tốt nghiệp.</li> <li>- Biết ứng xử trong các mối quan hệ tại doanh nghiệp</li> </ul>	3 (0+3)	90 tiết	Báo cáo thực tập
33	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận

		cách mạng Việt Nam.			
34	Tiếng Anh 4	Học phần tiếng Anh 4 dành cho sinh viên không chuyên Anh bậc đại học và cao đẳng. Học phần này nhằm củng cố và trang bị cho học viên hệ thống hóa kiến thức ngữ pháp, từ vựng và ngữ âm và kiến thức tiếng cũng như kỹ năng cơ bản của tiếng Anh ở trình độ A2-B1.	3 (2+1)	60 tiết	Vấn đáp
35	Thanh toán quốc tế *	Học phần Thanh Toán Quốc Tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề thanh toán quốc tế trong lĩnh vực ngoại thương. Giúp sinh viên nắm bắt và thao tác và nghiệp vụ liên quan đến giao dịch thanh toán quốc tế, bao gồm các nghiệp vụ giao dịch hối đoái, phát hành các công cụ thanh toán, áp dụng các phương thức thanh toán trong giao dịch thương mại quốc tế. Cách thức và phương pháp xử lý bộ chứng từ để đảm bảo an toàn cho các bên tham gia, giúp nhà quản trị điều hành và quản lý doanh nghiệp trong hoạt động thanh toán được hiệu quả	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
36	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại là môn nghiệp vụ chuyên sâu, do đó chuyên tải những kiến thức quan trọng và cụ thể trong hoạt động kinh doanh của NHTM, bao gồm: Các nghiệp vụ huy động vốn; Nghiệp vụ tín dụng ngắn hạn tài trợ kinh doanh; Nghiệp vụ chiết khấu; Nghiệp vụ thanh toán; Nghiệp vụ tín dụng trung dài hạn tài trợ dự án đầu; Nghiệp vụ cho thuê tài chính; Nghiệp vụ bảo lãnh; Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và cung ứng các dịch vụ ngân hàng khác; Nghiệp vụ thanh toán quốc tế, tài trợ xuất nhập khẩu và kinh doanh ngoại hối,..	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
37	Kế toán tài chính 3	Môn Kế toán tài chính 3 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: kế toán các khoản nợ phải trả, kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		toán các khoản đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư.			
38	Kế toán ngân hàng	Kế toán ngân hàng là môn học nghiên cứu & vận dụng các kiến thức cơ bản của Lý thuyết hạch toán kế toán, các chuẩn mực kế toán Quốc tế & Việt Nam để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh ngân hàng theo từng cấp độ chi nhánh và hội sở của một Ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tín dụng, xác định kết quả kinh doanh của một chi nhánh, của toàn hệ thống NHTM và tổ chức công tác kế toán tại Ngân hàng thương mại. Môn học này tập trung giải quyết những nội dung lý thuyết sâu đặc thù cho lĩnh vực tài chính Ngân hàng.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
39	Kế toán hành chính sự nghiệp	Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về các nghiệp vụ kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp. Sinh viên biết hạch toán một số nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp như: nghiệp vụ hạch toán vốn bằng tiền, đầu tư tài chính, kế toán nguyên vật liệu, công cụ, thành phẩm, hàng hóa, đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán thanh toán, kế toán các khoản thu, chi, chế độ bảo cáo... Nâng cao kỹ năng vận dụng lý thuyết và xử lý thực tế cho các sinh viên về các nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
40	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh chuyển tải các kiến thức về Phân tích đánh giá các hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: Ý nghĩa, vai trò, chức năng và tầm quan trọng của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; Các phương pháp và kỹ thuật phân tích HĐKD; Ứng dụng các phương pháp phân tích vào phân tích cụ thể các mặt của hoạt động kinh doanh: Phân tích kết quả sản xuất về khối lượng và chất lượng sản phẩm, phân tích Chi phí và giá thành cùng các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí và giá thành, phân tích doanh thu - lợi nhuận và các	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu - lợi nhuận, và phân tích báo tài chính của doanh nghiệp.			
41	Kế toán tài chính 4	Môn Kế toán tài chính 4 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức và kỹ năng: sinh viên được hướng dẫn văn bản quy định và thực hành ghi chép sổ sách kế toán các hình thức sổ kế toán được sử dụng phổ biến, lập chi tiết từng loại báo cáo trong hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
42	Kế toán quốc tế	Trình bày những điểm tương đồng và khác biệt giữa hệ thống kế toán Việt Nam với kế toán Mỹ, cũng như với chuẩn mực quốc tế về kế toán để chỉ ra những vấn đề có tính đặc thù và những vấn đề cần học tập: môi trường kế toán, mô hình kế toán cơ bản, kế toán trong công ty thương mại, kế toán tài sản lưu động, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
43	Kiểm toán 2	Học phần này tập trung vào việc áp dụng các hiểu biết căn bản đã được trình bày trong học phần Kiểm toán 1 (kiểm toán căn bản) vào việc thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính. Ngoài ra, học phần mở rộng trình bày các dịch vụ khác do doanh nghiệp kiểm toán cung cấp, cũng như hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
44	Đường lối CM Đảng CSVN	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần <i>Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin,	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

		có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.			
45	Thực tập 2 (Thực tập tốt nghiệp)	Sau phần thực tập tốt nghiệp sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho khóa luận tốt nghiệp cuối khóa	4 (0+4)	120 tiết	Tự luận
46	Kế toán Excel	Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về việc tổ chức xử lý công tác kế toán trên phần mềm Excel, cung cấp kiến thức căn bản về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu kế toán. Nội dung gồm có: ứng dụng MS Excel nâng cao, tổ chức các chu trình kế toán và sổ kế toán trong một đơn vị, tổ chức và xử lý dữ liệu kế toán trên Excel	3 (2+1)	60 tiết	Thực hành
47	Phần mềm Kế toán Misa	Môn học nhằm cung cấp kiến thức nền tảng về hệ thống kế toán máy cho sinh viên chuyên ngành Kế toán. Với hệ thống kiến thức được trang bị về phần mềm kế toán Misa và thông qua việc thực hành trên phần mềm kế toán, sinh viên có thể tham gia công tác kế toán trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin. Phần mềm kế toán chính được sử dụng thực hành là Misa SME.NET.2015 (Phiên bản Misa được cập nhật lại khi có bản	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
48	Khóa luận tốt	Sau phần khóa luận tốt nghiệp, sinh viên phải trình bày được cơ sở lý luận, mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu	7 (0+7)	210 tiết	Theo thang điểm của hội đồng đánh

	ngành	tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp.			giá khóa luận tốt nghiệp
--	-------	--	--	--	--------------------------

### 20.3. Chương trình Kế toán, Khóa 2017 – 2021

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Xã hội học	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về xã hội học như lịch sử hình thành và phát triển của xã hội học, đối tượng chức năng của xã hội, các lý thuyết xã hội học, khái niệm xã hội học và phương pháp nghiên cứu xã hội học	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
2	Tâm lý học đại cương	Giới thiệu khái quát về khoa học tâm lý; các khái niệm cơ bản về tâm lý học: tâm lý, ý thức, hoạt động, giao tiếp, nhân cách.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận

3	Logic học đại cương	Học phần cung cấp hệ thống các hình thức và quy luật cơ bản của tư duy : Ngoài 1 chương mở đầu Đại cương về logic học giới thiệu khái lược về đối tượng và một số vấn đề chung của môn Logic học đại cương. Nội dung môn học được cấu trúc thành 05 chương: Những quy luật cơ bản của tư duy; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Chứng minh, bác bỏ và ngụy biện.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
4	Quản trị học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại.	3 (2+1)	60 tiết	Tiểu luận
5	Kinh tế vi mô	Kinh tế vi mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức mà các hộ gia đình, các doanh nghiệp ra quyết định và tác động lẫn nhau trong một thị trường nào đó ở góc độ chi tiết, riêng lẻ. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Các vấn đề chung</i> : Giới thiệu các khái niệm và 3 vấn đề cơ bản của kinh tế vi mô. <i>Cung &amp; cầu</i> : giải thích các yếu tố xác định hàm số cung và hàm số cầu, các quy luật tác động đến cung và cầu. <i>Lý thuyết người tiêu dùng</i> : nghiên cứu hành vi người tiêu dùng và phương pháp lựa chọn tối ưu. <i>Lý thuyết về sản xuất và chi phí</i> : nghiên cứu hành vi nhà sản xuất, phương pháp lựa chọn tối ưu, đặc điểm và tính chất của các loại thị trường	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
6	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Để đạt được mục tiêu đó, nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật, đồng thời có sự liên hệ với nhà nước và pháp	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận

		luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần còn có những nội dung về pháp luật chuyên ngành bao gồm: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Lao động, Luật Hình sự và bổ sung thêm một nội dung mới theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và đào tạo là Pháp luật về phòng, chống tham nhũng			
7	Toán cao cấp C1	Học phần giới thiệu về phép tuyến tính vi phân hàm một biến, hàm nhiều biến, phép tính tích phân hàm một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân. Bên cạnh đó, giới thiệu một số ứng dụng đạo hàm trong bài toán kinh tế và các ứng dụng của tích phân trong kinh tế.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
8	Toán cao cấp C2	Học phần giới thiệu về Vi tích phân hàm một biến, Vi phân hàm nhiều biến và một số kiến thức cơ bản về Phương trình vi phân	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
9	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Định hướng chung của môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất và thống kê toán. Sinh viên hiểu được sự vận dụng quy luật xác suất để xây dựng các phương pháp ra quyết định trong điều kiện thông tin không đầy đủ trong thống kê. Các kiến thức xác suất thống kê học được phải có tính thực tiễn để người học có thể áp dụng vào thực tế của ngành học.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
10	Nhập môn ngành kế toán	Môn học Nhập môn ngành nhằm giới thiệu đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, tình hình phát triển của ngành Kế toán trên thế giới, tại Việt Nam. Giới thiệu những kiến thức cơ sở ngành, giới thiệu công việc phẩm chất của Kế toán, các kỹ năng chuyên môn và kỹ năng cá nhân của người làm kế toán. Giới thiệu mục tiêu, động cơ học tập và những tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với Kế toán, giới thiệu cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên ngành kế toán.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận



11	Kinh tế vĩ mô	<p>Kinh tế vĩ mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức tác động của các chính sách lên các chỉ tiêu kinh tế quốc gia. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Khái quát về kinh tế học vĩ mô</i>: Giới thiệu các vấn đề của kinh tế vĩ mô và các công cụ điều tiết vĩ mô của chính phủ. <i>Đo lường sản lượng quốc gia</i>: Giới thiệu phương pháp xác định sản lượng quốc gia (GDP). <i>Xác định sản lượng cân bằng trong nền kinh tế mở</i>: Nghiên cứu phương pháp xác định sản lượng cân bằng và sự thay đổi của các thành phần trong tổng cầu tác động đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường tiền tệ</i>: Giới thiệu cung-cầu, sự cân bằng trên thị trường tiền tệ và tác động của lãi suất đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường ngoại tệ và cán cân thanh toán</i>: Giới thiệu thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán và tác động của TGHĐ đến sản lượng quốc gia. <i>Mô hình IS – LM</i>: Giới thiệu đường IS – LM và sự cân bằng trên thị trường hàng hóa và tiền tệ. <i>Tổng cung – Tổng cầu</i>: Giới thiệu tổng cung – tổng cầu và mô hình AS – AD. <i>Phân tích chính sách kinh tế vĩ mô</i>: Nghiên cứu tác động của các chính sách đến tổng cầu. <i>Lạm phát – Thất nghiệp</i>: Tác động của thất nghiệp và lạm phát – Các biện pháp hạn chế.</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
12	Nguyên lý kế toán	<p>Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
13	Kinh tế lượng	<p>Định hướng chung của môn học thiên về hướng ứng dụng, không đi sâu về hướng lý thuyết và chứng minh về mặt toán</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		học. Môn học giới thiệu một số kỹ thuật cơ bản của việc sử dụng kinh tế lượng trong nghiên cứu ra quyết định, phân tích kinh tế, phân tích chính sách. Phương pháp ước lượng bình phương nhỏ nhất (Ordinary Least Squares –OLS) sẽ được trình bày một cách chi tiết cũng như các vi phạm giả thuyết; cách phát hiện; hệ quả và khắc phục. Bên cạnh đó, các chủ đề về các dạng hàm toán học và biến giả ứng dụng trong kinh tế lượng cũng sẽ được giới thiệu trong học phần này			
14	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: <i>Phần thứ nhất</i> có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; <i>phần thứ hai</i> có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; <i>phần thứ ba</i> có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.	5 (5+0)	75 tiết	Tự luận
15	Nhập môn PPNC khoa học	Trong học phần này, bạn sẽ học cách nhận thức về tư duy, vận dụng các công cụ tư duy vào thiết kế một ý tưởng nghiên cứu khoa học; cũng như biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu.  Học phần này sẽ cung cấp cho bạn những công cụ của tư duy giúp bạn nhận biết được những ý tưởng sáng tạo của bản thân, khả năng áp dụng vào thực tiễn, học tập và nghiên cứu khoa học.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận

16	Tư duy biện luận ứng dụng	Môn học củng cố cho sinh viên cách tư duy biện luận, cách học, nghiên cứu và ứng xử một cách hiệu quả và chuyên nghiệp nhằm đáp ứng các yêu cầu về phương pháp làm việc, học tập và nghiên cứu trong bậc đại học; giúp sinh viên có khả năng thích ứng với nhiều môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Giúp sinh viên vận dụng linh hoạt các tài liệu cũng như tự tìm tòi, bổ sung, cập nhật phù hợp với ngành của mình để thực hành, giải quyết bài tập tình huống ứng dụng	3(3+0)	45 tiết	Tự luận
17	Nguyên lý thống kê kinh tế	Học phần Nguyên lý thống kê kinh tế nghiên cứu những cơ sở lý luận, phương pháp luận của thống kê học ; cung cấp hệ thống các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp trình bày dữ liệu ; thống kê mô tả ; phân tích thống kê làm cơ sở cho dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội giúp cho việc điều hành và ra các quyết định quản lý một cách khoa học và logic. Học phần còn là nền tảng quan trọng cho các học phần có liên quan như Phương pháp định lượng, Kinh tế lượng,...cũng như trong công tác nghiên cứu khoa	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
18	Anh văn chuyên ngành	The course aims at providing the students a fundamental understanding of Accounting (e.g. financial statements, tax system, auditing, management accounting, investment). Particularly, related terminologies of accounting and auditing will be intensively instructed via those basic components of accounting. Besides, the diversified class activities focused on 4 skills of reading, writing, speaking and listening will help the students be confidence of working in an international accounting-related working environment.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
19	Tài chính doanh	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu cơ bản về tài chính doanh nghiệp: tổng quan về tài chính	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

	ng nghiệp	doanh nghiệp, phân tích các tỷ số tài chính của doanh nghiệp, quản lý các nguồn vốn của doanh nghiệp, quản lý đầu tư của doanh nghiệp, quản lý doanh lợi và rủi ro trong đầu tư của doanh nghiệp			
20	Tài chính – Tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
21	Kế toán ngân hàng	Kế toán ngân hàng là môn học nghiên cứu & vận dụng các kiến thức cơ bản của Lý thuyết hạch toán kế toán, các chuẩn mực kế toán Quốc tế & Việt Nam để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh ngân hàng theo từng cấp độ chi nhánh và hội sở của một Ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tín dụng, xác định kết quả kinh doanh của một chi nhánh, của toàn hệ thống NHTM và tổ chức công tác kế toán tại Ngân hàng thương mại. Môn học này tập trung giải quyết những nội dung lý thuyết sâu đặc thù cho lĩnh vực tài chính Ngân hàng.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
22	Kế toán hành chính sự nghiệp	Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về các nghiệp vụ kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp. Sinh viên biết hạch toán một số nghiệp vụ kế toán trong đơn	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

		<p>vị hành chính sự nghiệp như: nghiệp vụ hạch toán vốn bằng tiền, đầu tư tài chính, kế toán nguyên vật liệu, công cụ, thành phẩm, hàng hóa, đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán thanh toán, kế toán các khoản thu, chi, chế độ báo cáo...</p> <p>Nâng cao kỹ năng vận dụng lý thuyết và xử lý thực tế cho các sinh viên về các nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.</p>			
23	Kế toán tài chính (1)	<p>Môn Kế toán tài chính 1 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: tổ chức công tác kế toán, kế toán vốn bằng tiền và các khoản ứng trước, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
24	Thực tập 1	<p>Sau phần thực tập 1 sinh viên phải phát biểu được nội dung, cách sử dụng của chứng từ kế toán; lập được các chứng từ liên quan đến tiền lương, Hàng tồn kho, tiền tệ và tài sản cố định. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho việc thực tập tốt nghiệp cuối khóa</p>	3 (0+3)	90 tiết	Tự luận
25	Kiểm toán 1	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau.</p>	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm
26	Hệ thống thông tin kế toán	<p>Học phần hệ thống thông tin kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức và kỹ năng làm việc cho các chuyên gia Kế toán Kiểm toán đáp ứng các yêu cầu tác nghiệp một cách hữu hiệu và hiệu quả trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp.</p> <p>Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán, kiểm toán; hỗ trợ các nhà quản</p>	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

		<p>lý trong lĩnh vực tổ chức, kiểm soát hệ thống kế toán máy tính.</p> <p>Nội dung chủ yếu của Học phần bao gồm các vấn đề về công nghệ thông tin, ảnh hưởng của công nghệ thông tin đối với công tác kế toán, tổ chức kiểm soát hệ thống thông tin kế toán trong môi trường tin học hóa công tác kế toán hoặc tin học hóa công tác quản lý. Học phần cũng đồng thời cung cấp cách thức tiếp cận hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp theo các chu trình, giúp liên kết chặt chẽ các môn học ứng dụng trong quản lý doanh nghiệp. Cách thức và phương pháp tiếp cận xây dựng hệ thống thông tin kế toán mới hay tái cấu trúc hệ thống kế toán doanh nghiệp trong điều kiện doanh nghiệp triển khai, ứng dụng các hệ thống quản trị các nguồn lực doanh nghiệp cũng là một nội dung quan trọng của môn học.</p>			
27	Kế toán tài chính (2)	<p>Kế Toán Tài Chính Doanh Nghiệp Phần 2 là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp thương mại như các vấn đề về kế toán xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp hoặc ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa, xác định kết quả kinh doanh doanh nghiệp thương mại... Học phần này giúp cho sinh viên có kiến thức chuyên sâu về kế toán để có thể vận dụng vào công tác kế toán thực tế tại doanh nghiệp thương mại.</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
28	Kế toán tài chính 3	<p>Môn Kế toán tài chính 3 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: kế toán các khoản nợ phải trả, kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán các khoản đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư.</p>	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
29	Kế toán chi phí	<p>Môn học đi vào các nội dung cụ thể sau: Chi phí và phân loại chi phí, giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang, các phương pháp tính</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		giá thành, đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành trong các lĩnh vực công nghiệp, xây lắp và dịch vụ. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí			
30	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận
31	Thực tập 2	Sau phần thực tập 2 sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; các quy trình luân chuyển chứng từ. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho việc thực tập tốt nghiệp cuối khóa.	3 (0+3)	90 tiết	Tự luận
32	Kế toán quản trị	Môn kế toán quản trị đi vào các nội dung cụ thể sau: tổng quan về kế toán quản trị, chi phí và phân loại chi phí phục vụ cho kế toán quản trị, phân tích mối quan hệ chi phí – khối lượng – lợi nhuận, lập dự toán ngân sách, phân tích biến động chi phí, đánh giá trách nhiệm quản lý, các quyết định về giá, thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
33	Kế toán tài chính 4	Môn Kế toán tài chính 4 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức và kỹ năng: sinh viên được hướng dẫn văn bản quy định và thực hành ghi chép sổ sách kế toán các hình thức sổ kế toán được sử dụng phổ biến, lập chi tiết từng loại báo cáo trong hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
34	Kế toán quốc tế	Trình bày những điểm tương đồng và khác biệt giữa hệ thống kế toán Việt Nam với kế toán Mỹ, cũng như với chuẩn mực quốc tế về kế toán để chỉ ra những vấn đề có tính đặc thù và những vấn đề cần học tập: môi trường kế toán, mô hình kế toán cơ bản, kế toán trong công ty thương mại, kế toán tài sản	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

		lưu động, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu.			
35	Thuế - khai báo thuế	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các luật thuế, lệ phí, quy định về hóa đơn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: lệ phí Môn bài, thuế Xuất nhập khẩu, thuế Tiêu thụ đặc biệt, thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Thu nhập cá nhân, thuế Bảo vệ môi trường, thuế Tài nguyên và các quy định về sử dụng hóa đơn. Trên cơ sở nền tảng lý thuyết, người học tiếp cận phần mềm kê khai thuế và có khả năng lập hồ sơ kê khai thuế theo quy định của pháp luật	3 (2+1)	60 tiết	Thực hành
36	Đường lối CM Đảng CSVN	Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần <i>Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội. Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương, đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận



37	Thực tập 3	Sau phần thực tập 3 sinh viên phải Ghi chép, lập được sổ sách, lập báo cáo tài chính và khai báo các loại thuế trong doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho việc thực tập tốt nghiệp cuối khóa.	4 (0+4)	120 tiết	Báo cáo thực tập
38	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh chuyên tải các kiến thức về Phân tích đánh giá các hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: Ý nghĩa, vai trò, chức năng và tầm quan trọng của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; Các phương pháp và kỹ thuật phân tích HĐKD; Ứng dụng các phương pháp phân tích vào phân tích cụ thể các mặt của hoạt động kinh doanh: Phân tích kết quả sản xuất về khối lượng và chất lượng sản phẩm, phân tích Chi phí và giá thành cùng các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí và giá thành, phân tích doanh thu - lợi nhuận và các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu - lợi nhuận, và phân tích báo tài chính của doanh nghiệp.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
39	Kiểm toán 2	Học phần này tập trung vào việc áp dụng các hiểu biết căn bản đã được trình bày trong học phần Kiểm toán 1 (kiểm toán căn bản) vào việc thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính. Ngoài ra, học phần mở rộng trình bày các dịch vụ khác do doanh nghiệp kiểm toán cung cấp, cũng như hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
40	Phần mềm Kế toán Misa	Môn học nhằm cung cấp kiến thức nền tảng về hệ thống kế toán máy cho sinh viên chuyên ngành Kế toán. Với hệ thống kiến thức được trang bị về phần mềm kế toán Misa và thông qua việc thực hành trên phần mềm kế toán, sinh viên có thể tham gia công tác kế toán trong môi trường ứng dụng công nghệ thông	3 (2+1)	60 tiết	Thực hành

		tin. Phần mềm kế toán chính được sử dụng thực hành là Misa SME.NET.2015 (Phiên bản Misa được cập nhật lại khi có bản			
41	Kế toán Excel	Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về việc tổ chức xử lý công tác kế toán trên phần mềm Excel, cung cấp kiến thức căn bản về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu kế toán. Nội dung gồm có: ứng dụng MS Excel nâng cao, tổ chức các chu trình kế toán và sổ kế toán trong một đơn vị, tổ chức và xử số liệu kế toán trên Excel	3 (3+0)	45 tiết	Thực hành
42	Thanh toán quốc tế *	Học phần Thanh Toán Quốc Tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề thanh toán quốc tế trong lĩnh vực ngoại thương. Giúp sinh viên nắm bắt và thao tác và nghiệp vụ liên quan đến giao dịch thanh toán quốc tế, bao gồm các nghiệp vụ giao dịch hối đoái, phát hành các công cụ thanh toán, áp dụng các phương thức thanh toán trong giao dịch thương mại quốc tế. Cách thức và phương pháp xử lý bộ chứng từ để đảm bảo an toàn cho các bên tham gia, giúp nhà quản trị điều hành và quản lý doanh nghiệp trong hoạt động thanh toán được hiệu quả	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
43	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại là môn nghiệp vụ chuyên sâu, do đó chuyên tải những kiến thức quan trọng và cụ thể trong hoạt động kinh doanh của NHTM, bao gồm: <i>Các nghiệp vụ huy động vốn; Nghiệp vụ tín dụng ngắn hạn tài trợ kinh doanh; Nghiệp vụ chiết khấu; Nghiệp bao thanh toán; Nghiệp vụ tín dụng trung dài hạn tài trợ dự án đầu; Nghiệp vụ cho thuê tài chính; Nghiệp vụ bảo lãnh; Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và cung ứng các dịch vụ ngân hàng khác; Nghiệp vụ thanh toán quốc tế, tài trợ xuất nhập khẩu và kinh doanh ngoại hối,..</i>	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

44	Thị trường chứng khoán	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán bao gồm: các khái niệm; nguyên tắc, cơ chế điều hành; nghiệp vụ giao dịch trên sàn giao dịch tập trung, phi tập trung; thị trường chứng khoán phái sinh; cơ chế tổ chức hoạt động và nghiệp vụ chủ yếu của công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư; hoạt động giám sát giao dịch chứng khoán của cơ quan quản lý.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
45	Thực tập tốt nghiệp	Sau phần thực tập tốt nghiệp sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho khóa luận tốt nghiệp cuối khóa	4 (0+4)	120 tiết	Tự luận
46	Báo cáo tốt nghiệp	Sau phần khóa luận tốt nghiệp, sinh viên phải trình bày được cơ sở lý luận, mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp.	7 (0+7)	210 tiết	Theo thang điểm của hội đồng đánh giá khóa luận tốt nghiệp

### 20.3. Chương trình Kế toán, Khóa 2018 – 2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Tư duy biện luận sáng tạo	Môn học củng cố cho sinh viên cách tư duy biện luận, cách học, nghiên cứu và ứng xử một cách hiệu quả và chuyên nghiệp nhằm đáp ứng các yêu cầu về phương pháp làm việc, học tập và nghiên cứu trong bậc đại học; giúp sinh viên có	3(3+0)	45 tiết	Tiểu luận

		khả năng thích ứng với nhiều môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa. Giúp sinh viên vận dụng linh hoạt các tài liệu cũng như tự tìm tòi, bổ sung, cập nhật phù hợp với ngành của mình để thực hành, giải quyết bài tập tình huống ứng dụng			
2	Toán cao cấp C1	Học phần giới thiệu về phép tuyến tính vi phân hàm một biến, hàm nhiều biến, phép tính tích phân hàm một biến và một số kiến thức cơ bản về phương trình vi phân. Bên cạnh đó, giới thiệu một số ứng dụng đạo hàm trong bài toán kinh tế và các ứng dụng của tích phân trong kinh tế.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
3	Nhập môn PPNC khoa học	Trong học phần này, bạn sẽ học cách nhận thức về tư duy, vận dụng các công cụ tư duy vào thiết kế một ý tưởng nghiên cứu khoa học; cũng như biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu.  Học phần này sẽ cung cấp cho bạn những công cụ của tư duy giúp bạn nhận biết được những ý tưởng sáng tạo của bản thân, khả năng áp dụng vào thực tiễn, học tập và nghiên cứu khoa học.	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận
4	Kinh tế vi mô	Kinh tế vi mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức mà các hộ gia đình, các doanh nghiệp ra quyết định và tác động lẫn nhau trong một thị trường nào đó ở góc độ chi tiết, riêng lẻ. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Các vấn đề chung</i> : Giới thiệu các khái niệm và 3 vấn đề cơ bản của kinh tế vi mô. <i>Cung &amp; cầu</i> : giải thích các yếu tố xác định hàm số cung và hàm số cầu, các quy luật tác động đến cung và cầu. <i>Lý thuyết người tiêu dùng</i> : nghiên cứu hành vi người tiêu dùng và phương pháp lựa chọn tối ưu. <i>Lý thuyết</i>	3 (3+0)	45 tiết	Trắc nghiệm

		<i>về sản xuất và chi phí</i> : nghiên cứu hành vi nhà sản xuất, phương pháp lựa chọn tối ưu, đặc điểm và tính chất của các loại thị trường			
5	Nhập môn ngành kế toán	Môn học Nhập môn ngành nhằm giới thiệu đối tượng, chức năng, nhiệm vụ, tình hình phát triển của ngành Kế toán trên thế giới, tại Việt Nam. Giới thiệu những kiến thức cơ sở ngành, giới thiệu công việc phẩm chất của Kế toán, các kỹ năng chuyên môn và kỹ năng cá nhân của người làm kế toán. Giới thiệu mục tiêu, động cơ học tập và những tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp đối với Kế toán, giới thiệu cơ hội nghề nghiệp cho sinh viên ngành kế toán.	3(2+1)	60 tiết	Tiểu luận
6	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật. Để đạt được mục tiêu đó, nội dung của học phần bao gồm những vấn đề cơ bản nhất, chung nhất về nhà nước và pháp luật, đồng thời có sự liên hệ với nhà nước và pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bên cạnh đó, học phần còn có những nội dung về pháp luật chuyên ngành bao gồm: Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Dân sự, Luật Lao động, Luật Hình sự và bổ sung thêm một nội dung mới theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và đào tạo là Pháp luật về phòng, chống tham nhũng	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận
7	Luật Kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lĩnh vực pháp luật kinh tế như: Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã, Luật Thương mại, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Đầu tư, Luật Cạnh tranh và Luật Phá sản. Từ đó, sinh viên có những nhận thức chung về pháp luật điều chỉnh những hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế thị trường.	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận
8	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa	Ngoài 1 chương mở đầu nhằm giới thiệu khái lược về chủ nghĩa Mác-Lênin và một số vấn đề chung của môn học. Căn	5 (5+0)	75 tiết	Tự luận

	Mác – Lênin	cứ vào mục tiêu môn học, nội dung chương trình môn học được cấu trúc thành 3 phần, 9 chương: Phần thứ nhất có 3 chương bao quát những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin; phần thứ hai có 3 chương trình bày ba nội dung trọng tâm thuộc học thuyết kinh tế của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; phần thứ ba có 3 chương, trong đó có 2 chương khái quát những nội dung cơ bản thuộc lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chủ nghĩa xã hội và 1 chương khái quát chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng.			
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Ngoài chương mở đầu, nội dung học phần gồm 7 chương: chương 1, trình bày về cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; từ chương 2 đến chương 7 trình bày những nội dung của tư tưởng Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam.	2 (2+0)	30 tiết	Tự luận
10	Quản trị học	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp). Qua học phần này người học sẽ nắm được lý thuyết chung về quản trị một tổ chức (doanh nghiệp), bao gồm : khái niệm và sự cần thiết của quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị, các kỹ năng yêu cầu đối với nhà quản trị, ảnh hưởng của môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp, ra quyết định quản trị, lãnh đạo và động viên nhân viên. Ngoài ra học phần còn đề cập đến các tư tưởng quản trị và một số mô hình quản trị hiện đại.	3(2+1)	60 tiết	Tiểu luận
11	Nguyên lý kế toán	Môn Nguyên lý kế toán nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về kế toán – một trong những công cụ quản lý kinh tế của doanh nghiệp. Sinh viên được trình bày về những lý thuyết căn bản, mục tiêu của kế toán, đối tượng của kế toán, nguyên tắc và các phương pháp kế toán được vận dụng cũng như các bước thực hành cơ bản trong 1 chu	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		kỳ kế toán (như sinh viên được làm quen với chứng từ kế toán, với việc định khoản và ghi chép sổ kế toán, lập báo cáo kế toán dạng đơn giản,...)			
12	Kiến tập	<p>Học phần Kiến tập là chuyên đề nghiên cứu, đào tạo để sinh viên có thể thực hiện tại các công ty. Sau phần kiến tập, sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp (phải sơ đồ hóa) và nêu được chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban.</p> <p>Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện</p>	2(0+2)	30 tiết	Tiểu luận
13	Nguyên lý thống kê kinh tế	Học phần Nguyên lý thống kê kinh tế nghiên cứu những cơ sở lý luận, phương pháp luận của thống kê học ; cung cấp hệ thống các khái niệm cơ bản trong thống kê, các phương pháp trình bày dữ liệu ; thống kê mô tả ; phân tích thống kê làm cơ sở cho dự báo các hiện tượng kinh tế - xã hội giúp cho việc điều hành và ra các quyết định quản lý một cách khoa học và logic. Học phần còn là nền tảng quan trọng cho các học phần có liên quan như Phương pháp định lượng, Kinh tế lượng,... cũng như trong công tác nghiên cứu khoa	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
14	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Định hướng chung của môn học cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản của lý thuyết xác suất và thống kê toán. Sinh viên hiểu được sự vận dụng quy luật xác suất để xây dựng các phương pháp ra quyết định trong điều kiện thông tin không đầy đủ trong thống kê. Các kiến thức xác suất thống kê học được phải có tính thực tiễn để người học có thể áp dụng vào thực tế của ngành học.	3(3+0)	45 tiết	Tự luận
15	Kế toán tài chính 1	Môn Kế toán tài chính 1 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: tổ chức công tác kế toán, kế	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		toán vốn bằng tiền và các khoản ứng trước, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tài sản cố định, kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương.			
16	Thuế - khai báo thuế	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các luật thuế, lệ phí, quy định về hóa đơn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: lệ phí Môn bài, thuế Xuất nhập khẩu, thuế Tiêu thụ đặc biệt, thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Thu nhập cá nhân, thuế Bảo vệ môi trường, thuế Tài nguyên và các quy định về sử dụng hóa đơn. Trên cơ sở nền tảng lý thuyết, người học tiếp cận phần mềm kê khai thuế và có khả năng lập hồ sơ kê khai thuế theo quy định của pháp luật	3 (1+2)	60 tiết	Tự luận
17	Thực hành mô phỏng 1	Sau phần thực tập 1 sinh viên phải phát biểu được nội dung, cách sử dụng của chứng từ kế toán; lập được các chứng từ liên quan đến tiền lương, Hàng tồn kho, tiền tệ và tài sản cố định. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho việc thực tập tốt nghiệp cuối khóa. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề, đưa ra các giải pháp khắc phục lỗi, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3(0+3)	45 tiết	Tiểu luận
18	Tài chính – Tiền tệ	Học phần Tài chính tiền tệ là một học phần cơ sở ngành, nó cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Tài chính và tiền tệ Ngân hàng trong nền kinh tế thị trường. Bao gồm các nội dung như: Đại cương về tài chính, Chính sách tài chính quốc gia; Đại cương về Tiền tệ, Chính sách tiền tệ; Tín dụng; Lãi suất; Tài chính công; Vấn đề lạm phát và kiểm soát lạm phát; Hệ thống Ngân hàng trong nền kinh tế bao gồm Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia; Định chế tài chính phi ngân hàng; Tài chính quốc tế. Kiến thức Tài chính tiền tệ trở	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận



		thành kiến thức cơ sở, nền tảng để người học tiếp cận các môn học chuyên ngành Tài chính ngân hàng.			
19	Kinh tế vĩ mô	Kinh tế vĩ mô bao gồm các kiến thức cơ bản nghiên cứu cách thức tác động của các chính sách lên các chỉ tiêu kinh tế quốc gia. Nội dung môn học gồm các vấn đề lớn: <i>Khái quát về kinh tế học vĩ mô</i> : Giới thiệu các vấn đề của kinh tế vĩ mô và các công cụ điều tiết vĩ mô của chính phủ. <i>Đo lường sản lượng quốc gia</i> : Giới thiệu phương pháp xác định sản lượng quốc gia (GDP). <i>Xác định sản lượng cân bằng trong nền kinh tế mở</i> : Nghiên cứu phương pháp xác định sản lượng cân bằng và sự thay đổi của các thành phần trong tổng cầu tác động đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường tiền tệ</i> : Giới thiệu cung-cầu, sự cân bằng trên thị trường tiền tệ và tác động của lãi suất đến sản lượng quốc gia. <i>Thị trường ngoại tệ và cán cân thanh toán</i> : Giới thiệu thị trường ngoại tệ, cán cân thanh toán và tác động của TGHĐ đến sản lượng quốc gia. <i>Mô hình IS – LM</i> : Giới thiệu đường IS – LM và sự cân bằng trên thị trường hàng hóa và tiền tệ. <i>Tổng cung – Tổng cầu</i> : Giới thiệu tổng cung – tổng cầu và mô hình AS – AD. <i>Phân tích chính sách kinh tế vĩ mô</i> : Nghiên cứu tác động của các chính sách đến tổng cầu. <i>Lạm phát – Thất nghiệp</i> : Tác động của thất nghiệp và lạm phát – Các biện pháp hạn chế.	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận
20	Toán cao cấp C2	Học phần giới thiệu về Vi tích phân hàm một biến, Vi phân hàm nhiều biến và một số kiến thức cơ bản về Phương trình vi phân	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
21	Marketing căn bản	Môn học được thiết kế với mục tiêu chỉ ra các hoạt động cơ bản trong quá trình xác định và đáp ứng nhu cầu và mong muốn của khách hàng mục tiêu. Những kiến thức cơ bản về Marketing còn giúp sinh viên lý giải được một số sự vật hiện	2(1+1)	45 tiết	Trắc nghiệm

		tượng xảy ra trong đời sống hàng ngày. Ngoài ra, trong suốt quá trình học, sinh viên có thể hình thành một số kỹ năng cá nhân: tư duy phản biện (cấp độ cơ bản), kỹ năng làm việc nhóm; và nhận thức những giá trị cốt lõi và thái độ đúng đắn của một người làm marketing.			
22	Khởi nghiệp	Môn học được thiết kế với mục tiêu chỉ ra các định hướng, hoạt động cơ bản trong quá trình xác định, thiết lập kế hoạch khởi nghiệp. Những kiến thức cơ bản về khởi nghiệp còn giúp sinh viên lý giải được một số sự vật hiện tượng xảy ra trong đời sống hàng ngày. Ngoài ra, trong suốt quá trình học, sinh viên có thể hình thành một số kỹ năng cá nhân: tư duy phản biện (cấp độ cơ bản), kỹ năng làm việc nhóm; và nhận thức những giá trị cốt lõi và thái độ đúng đắn của một người khi bắt đầu khởi nghiệp	2(1+1)	45 tiết	Tiểu luận
23	Anh văn chuyên ngành	The course aims at providing the students a fundamental understanding of Accounting (e.g. financial statements, tax system, auditing, management accounting, investment). Particularly, related terminologies of accounting and auditing will be intensively instructed via those basic components of accounting. Besides, the diversified class activities focused on 4 skills of reading, writing, speaking and listening will help the students be confidence of working in an international accounting-related working environment.	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
24	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại	Nghiệp vụ ngân hàng thương mại là môn nghiệp vụ chuyên sâu, do đó chuyển tải những kiến thức quan trọng và cụ thể trong hoạt động kinh doanh của NHTM, bao gồm: <i>Các nghiệp vụ huy động vốn; Nghiệp vụ tín dụng ngắn hạn tài trợ kinh doanh; Nghiệp vụ chiết khấu; Nghiệp bao thanh toán; Nghiệp vụ tín dụng trung dài hạn tài trợ dự án đầu; Nghiệp vụ cho thuê tài chính; Nghiệp vụ bảo lãnh;</i>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		<i>Nghiệp vụ thanh toán qua ngân hàng và cung ứng các dịch vụ ngân hàng khác; Nghiệp vụ thanh toán quốc tế, tài trợ xuất nhập khẩu và kinh doanh ngoại hối,..</i>			
25	Tài chính doanh nghiệp	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu cơ bản về tài chính doanh nghiệp: tổng quan về tài chính doanh nghiệp, phân tích các tỷ số tài chính của doanh nghiệp, quản lý các nguồn vốn của doanh nghiệp, quản lý đầu tư của doanh nghiệp, quản lý doanh lợi và rủi ro trong đầu tư của doanh nghiệp	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
26	Hệ thống thông tin kế toán	<p>Học phần hệ thống thông tin kế toán đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp kiến thức và kỹ năng làm việc cho các chuyên gia Kế toán Kiểm toán đáp ứng các yêu cầu tác nghiệp một cách hữu hiệu và hiệu quả trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý doanh nghiệp.</p> <p>Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán, kiểm toán; hỗ trợ các nhà quản lý trong lĩnh vực tổ chức, kiểm soát hệ thống kế toán máy tính.</p> <p>Nội dung chủ yếu của Học phần bao gồm các vấn đề về công nghệ thông tin, ảnh hưởng của công nghệ thông tin đối với công tác kế toán, tổ chức kiểm soát hệ thống thông tin kế toán trong môi trường tin học hóa công tác kế toán hoặc tin học hóa công tác quản lý. Học phần cũng đồng thời cung cấp cách thức tiếp cận hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp theo các chu trình, giúp liên kết chặt chẽ các môn học ứng dụng trong quản lý doanh nghiệp. Cách thức và phương pháp tiếp cận xây dựng hệ thống thông tin kế toán mới hay tái cấu trúc hệ thống kế toán doanh nghiệp trong điều kiện doanh nghiệp triển khai, ứng dụng các hệ thống quản trị các</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		nguồn lực doanh nghiệp cũng là một nội dung quan trọng của môn học.			
27	Kế toán tài chính 2	Kế Toán Tài Chính Doanh Nghiệp Phần 2 là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về kế toán trong doanh nghiệp thương mại như các vấn đề về kế toán xuất nhập khẩu hàng hóa trực tiếp hoặc ủy thác xuất nhập khẩu hàng hóa, xác định kết quả kinh doanh doanh nghiệp thương mại... Học phần này giúp cho sinh viên có kiến thức chuyên sâu về kế toán để có thể vận dụng vào công tác kế toán thực tế tại doanh nghiệp thương mại.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
28	Kế toán chi phí	Môn học đi vào các nội dung cụ thể sau: Chi phí và phân loại chi phí, giá thành sản phẩm và phân loại giá thành sản phẩm, đối tượng tập hợp chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang, các phương pháp tính giá thành, đặc điểm kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành trong các lĩnh vực công nghiệp, xây lắp và dịch vụ. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
29	Thực tập cơ sở	Sau khi học xong các học phần kiến thức lý luận tổng hợp về Kế toán, sinh viên tiến hành thực tập tại các doanh nghiệp để tìm hiểu và nắm bắt thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị. Trong đợt thực tập này, sinh viên cần đạt được các mục đích sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quản lý tài chính của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán, chức năng nhiệm vụ của bộ phận kế toán.</li> <li>- Mô tả quy trình luân chuyển chứng từ thu tiền, chi tiền, mua hàng, bán hàng của doanh nghiệp trong thời gian từ 3 năm trở lại đây.</li> </ul>	4(0+4)	120 tiết	Tiểu luận

30	Kinh tế lượng	<p>Định hướng chung của môn học thiên về hướng ứng dụng, không đi sâu về hướng lý thuyết và chứng minh về mặt toán học. Môn học giới thiệu một số kỹ thuật cơ bản của việc sử dụng kinh tế lượng trong nghiên cứu ra quyết định, phân tích kinh tế, phân tích chính sách. Phương pháp ước lượng bình phương nhỏ nhất (Ordinary Least Squares –OLS) sẽ được trình bày một cách chi tiết cũng như các vi phạm giả thuyết; cách phát hiện; hệ quả và khắc phục. Bên cạnh đó, các chủ đề về các dạng hàm toán học và biến giả ứng dụng trong kinh tế lượng cũng sẽ được giới thiệu trong học phần này</p>	2(1+1)	45tiết	Tự luận
31	Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế	<p>Trong học phần này, sinh viên sẽ học cách nhận thức về tư duy, vận dụng các công cụ tư duy vào thiết kế một ý tưởng nghiên cứu khoa học liên quan đến ngành kinh tế; cũng như biết cách xây dựng đề cương nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh tế.</p> <p>Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên những công cụ của tư duy giúp nhận biết được những ý tưởng sáng tạo của bản thân, khả năng áp dụng vào thực tiễn, học tập và nghiên cứu khoa học.</p>	2 (1+1)	45 tiết	Tiểu luận
32	Đường lối CM Đảng CSVN	<p>Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Chính vì thế, học phần <i>Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam</i> mang nhiều giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc và là nền tảng quan trọng trong việc nghiên cứu những vấn đề chuyên sâu của các ngành khoa học xã hội.</p> <p>Học phần này sẽ cung cấp những kiến thức về hệ thống những đường lối cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, xây dựng niềm tin, có ý thức tán thành, ủng hộ chủ trương,</p>	3 (3+0)	45 tiết	Tự luận

		đường lối chính sách của Đảng. Nội dung gồm 8 chủ đề: Chương 1: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng; Chương 2: Đường lối đấu tranh giành chính quyền (1930-1945); Chương 3: Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975); Chương 4: Đường lối công nghiệp hoá; Chương 5: Đường lối xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Chương 6: Đường lối xây dựng hệ thống chính trị; Chương 7: Đường lối xây dựng văn hoá và giải quyết các vấn đề xã hội; Chương 8: Đường lối đối ngoại.			
33	Kế toán tài chính 3	Môn Kế toán tài chính 3 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức: kế toán các khoản nợ phải trả, kế toán thuế và các khoản phải nộp nhà nước, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán các khoản đầu tư tài chính, kế toán bất động sản đầu tư.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
34	Kế toán tài chính 4	Môn Kế toán tài chính 4 nhằm trang bị cho sinh viên ngành kế toán các kiến thức và kỹ năng: sinh viên được hướng dẫn văn bản quy định và thực hành ghi chép sổ sách kế toán các hình thức sổ kế toán được sử dụng phổ biến, lập chi tiết từng loại báo cáo trong hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp	3(2+1)	60 tiết	Tự luận
35	Kiểm toán 1	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về bản chất, chức năng, đối tượng, phương pháp của kiểm toán, các loại kiểm toán, các khái niệm và quy trình cơ bản sử dụng trong việc chuẩn bị, thực hiện và hoàn thành một cuộc kiểm toán báo cáo tài chính, tổ chức công tác kiểm toán và bộ máy kiểm toán trong các loại hình kiểm toán khác nhau.	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
36	Thực hành mô phỏng	Sau khi học xong các học phần kiến thức lý luận tổng hợp về Kế toán, sinh viên tiến hành thực tập tại các doanh nghiệp	3(0+3)	90 tiết	Tiểu luận

	2	<p>để tìm hiểu và nắm bắt thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị. Trong đợt thực tập này, sinh viên cần đạt được các mục đích sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu các nội dung các loại thuế, các loại sổ sách kế toán, báo cáo tài chính</li> <li>- Ghi chép, lập được sổ sách, lập báo cáo tài chính và khai báo các loại thuế trong doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ</li> </ul>			
37	Kế toán hành chính sự nghiệp	<p>Học phần này trang bị cho sinh viên kiến thức về các nghiệp vụ kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp. Sinh viên biết hạch toán một số nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp như: nghiệp vụ hạch toán vốn bằng tiền, đầu tư tài chính, kế toán nguyên vật liệu, công cụ, thành phẩm, hàng hóa, đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán thanh toán, kế toán các khoản thu, chi, chế độ báo cáo...</p> <p>Nâng cao kỹ năng vận dụng lý thuyết và xử lý thực tế cho các sinh viên về các nghiệp vụ kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp.</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
38	Thanh toán quốc tế	<p>Học phần Thanh Toán Quốc Tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vấn đề thanh toán quốc tế trong lĩnh vực ngoại thương. Giúp sinh viên nắm bắt và thao tác và nghiệp vụ liên quan đến giao dịch thanh toán quốc tế, bao gồm các nghiệp vụ giao dịch hối đoái, các phương thức thanh toán trong giao dịch thương mại quốc tế. Cách thức và phương pháp xử lý bộ chứng từ để đảm bảo an toàn cho các bên tham gia</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
39	Kế toán ngân hàng	<p>Kế toán ngân hàng là môn học nghiên cứu &amp; vận dụng các kiến thức cơ bản của Lý thuyết hạch toán kế toán, các chuẩn mực kế toán Quốc tế &amp; Việt Nam để phản ánh các</p>	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		<p>ng nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh ngân hàng theo từng cấp độ chi nhánh và hội sở của một Ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán vốn giữa các ngân hàng, tín dụng, xác định kết quả kinh doanh của một chi nhánh, của toàn hệ thống NHTM và tổ chức công tác kế toán tại Ngân hàng thương mại. Môn học này tập trung giải quyết những nội dung lý thuyết sâu đặc thù cho lĩnh vực tài chính Ngân hàng.</p>			
40	Kiểm toán 2	<p>Học phần này tập trung vào việc áp dụng các hiểu biết căn bản đã được trình bày trong học phần Kiểm toán 1 (kiểm toán căn bản) vào việc thực hiện kiểm toán các khoản mục trên báo cáo tài chính, bao gồm việc vận dụng các chuẩn mực kiểm toán, tìm hiểu và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và thiết lập các thủ tục kiểm toán thích hợp đối với các khoản mục trên báo cáo tài chính. Ngoài ra, học phần mở rộng trình bày các dịch vụ khác do doanh nghiệp kiểm toán cung cấp, cũng như hoạt động kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước</p>	3 (2+1)	60 tiết	Trắc nghiệm
41	Thực tập tốt nghiệp	<p>Sau phần thực tập tốt nghiệp sinh viên phải mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp. Những nội dung này sẽ làm cơ sở cho khóa luận tốt nghiệp cuối khóa</p>	6 (0+6)	180 tiết	Bài báo cáo tốt nghiệp
42	Phần mềm Kế toán Misa	<p>Môn học nhằm cung cấp kiến thức nền tảng về hệ thống kế toán máy cho sinh viên chuyên ngành Kế toán. Với hệ thống kiến thức được trang bị về phần mềm kế toán Misa và thông qua việc thực hành trên phần mềm kế toán, sinh viên có thể tham gia công tác kế toán trong môi trường ứng dụng công nghệ thông tin. Phần mềm kế toán chính được sử dụng thực</p>	2(1+1)	45 tiết	Thực hành



		hành là Misa SME.NET.2015 (Phiên bản Misa được cập nhật lại khi có bản			
43	Kế toán Excel	Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về việc tổ chức xử lý công tác kế toán trên phần mềm Excel, cung cấp kiến thức căn bản về hệ quản trị cơ sở dữ liệu và tổ chức dữ liệu kế toán. Nội dung gồm có: ứng dụng MS Excel nâng cao, tổ chức các chu trình kế toán và sổ kế toán trong một đơn vị, tổ chức và xử số liệu kế toán trên Excel	2(1+1)	45 tiết	Thực hành
44	Phân tích hoạt động kinh doanh	Học phần Phân tích hoạt động kinh doanh chuyển tải các kiến thức về Phân tích đánh giá các hoạt động SXKD của doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: Ý nghĩa, vai trò, chức năng và tầm quan trọng của phân tích hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp; Các phương pháp và kỹ thuật phân tích HĐKD; Ứng dụng các phương pháp phân tích vào phân tích cụ thể các mặt của hoạt động kinh doanh: Phân tích kết quả sản xuất về khối lượng và chất lượng sản phẩm, phân tích Chi phí và giá thành cùng các yếu tố ảnh hưởng đến chi phí và giá thành, phân tích doanh thu - lợi nhuận và các nhân tố ảnh hưởng đến doanh thu - lợi nhuận, và phân tích báo tài chính của doanh nghiệp.	2 (1+1)	45 tiết	Tự luận
45	Kế toán quốc tế	Trình bày những điểm tương đồng và khác biệt giữa hệ thống kế toán Việt Nam với kế toán Mỹ, cũng như với chuẩn mực quốc tế về kế toán để chỉ ra những vấn đề có tính đặc thù và những vấn đề cần học tập: môi trường kế toán, mô hình kế toán cơ bản, kế toán trong công ty thương mại, kế toán tài sản lưu động, kế toán tài sản cố định, kế toán nợ phải trả, kế toán vốn chủ sở hữu.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
46	Kế toán quản trị	Môn kế toán quản trị đi vào các nội dung cụ thể sau: tổng quan về kế toán quản trị, chi phí và phân loại chi phí phục vụ cho kế toán quản trị, phân tích mối quan hệ chi phí – khối	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận

		lượng – lợi nhuận, lập dự toán ngân sách, phân tích biến động chi phí, đánh giá trách nhiệm quản lý, các quyết định về giá, thông tin thích hợp cho việc ra quyết định.			
47	Thị trường chứng khoán	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán bao gồm: các khái niệm; nguyên tắc, cơ chế điều hành; nghiệp vụ giao dịch trên sàn giao dịch tập trung, phi tập trung; thị trường chứng khoán phái sinh; cơ chế tổ chức hoạt động và nghiệp vụ chủ yếu của công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư; hoạt động giám sát giao dịch chứng khoán của cơ quan quản lý.	3 (2+1)	60 tiết	Tự luận
48	Báo cáo / khóa luận tốt nghiệp	Sau phần báo cáo / khóa luận tốt nghiệp, sinh viên phải trình bày được cơ sở lý luận, mô tả được cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức bộ máy kế toán; công tác kế toán tại doanh nghiệp. Từ đó chỉ ra ưu điểm và những vấn đề cần còn tồn tại, đề xuất kiến nghị, giải pháp.s	5 (0+5)	150 tiết	Theo thang điểm của hội đồng đánh giá báo cáo / khóa luận tốt nghiệp

*Bình Dương, ngày.....tháng.....năm 2019*

**KT.HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  
Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh